

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN**



TBRC

**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Tây Ninh, ngày 25/6/2025



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tổ 2 ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

ĐT: 0276 3875 193 - Fax: 0276 3875 307 - Website: www.tabiruco.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2025



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.
3. Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, nhiệm vụ của Thành viên HĐQT trong năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025;
4. Báo cáo tự đánh giá, tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2025;
5. Báo cáo hoạt động của Ban TGD về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025;
6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
7. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2025;
8. Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2024 và kế hoạch tiền lương năm 2025;
9. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
11. Tờ trình thông qua chủ trương đầu tư các Cụm công nghiệp theo quy hoạch của địa phương trên diện tích đất cao su của Công ty CP cao su Tân Biên quản lý.
12. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
13. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
ĐT: 0276 3875 193 - Fax: 0276 3875 307 - Website: www.tabiruco.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 (Bắt đầu lúc 08h00 ngày 25 tháng 6 năm 2025)

7h00 – 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu họp ĐHĐCĐ.	Ban tổ chức
8h00 – 8h10	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;- Tuyên bố lý do;- Giới thiệu & Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu;- Giới thiệu Ban thư ký.	Ban tổ chức
8h10 – 8h20	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc;- Thông qua chương trình làm việc.	Đoàn Chủ tịch
8h20 – 8h50	Các báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2024, KH năm 2025.- Báo cáo Ban kiểm soát năm 2024, KH năm 2025.- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, KH năm 2025 của Ban TGD.	Chủ tịch HĐQT
		Đại diện BKS
		Tổng Giám đốc
8h50 – 9h20	Nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.- Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2025.- Tờ trình tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2024 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2025.- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.- Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty- Tờ trình thông qua chủ trương đầu tư các Cụm công nghiệp theo quy hoạch của địa phương trên diện tích đất cao su của Công ty CP cao su Tân Biên quản lý.	Đoàn Chủ tịch

9h20- 9h50	- Phát biểu của đại diện cổ đông lớn - Tập đoàn CNCsvn	Đoàn Chủ tịch
9h50- 10h10	Đại hội thảo luận các nội dung, biểu quyết thông qua nội dung đề trình của HĐQT	Đoàn Chủ tịch
10h10 – 10h20	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua các báo cáo và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. - Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu; - Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu. 	Đoàn Chủ tịch Ban kiểm phiếu
10h20 – 10h30	Đại hội giải lao – kiểm phiếu <ul style="list-style-type: none"> - Ban kiểm phiếu làm việc 	Ban kiểm phiếu
10h30 – 10h40	- Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
10h40 – 11h00	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Biểu quyết thông qua - Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	Ban Thư ký / Đoàn Chủ tịch



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú - Xã Tân Hiệp - Huyện Tân Châu - Tây Ninh

ĐT: 0276 3875 193 Fax: 0276 3875 307 Website : www.tabiruco.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty cổ phần Cao su Tân Biên được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Tân Biên đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Cao su Tân Biên
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **27/5/2025** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự tại Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông/ không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch đoàn và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tịch đoàn chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít

nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tịch đoàn giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tịch đoàn hoặc thành viên do Chủ tịch đoàn chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:
 - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
 - Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.
- 2. Cách thức biểu quyết:
 - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho

42832
 G TY
 HÃN
 O SU
 BIÊN
 U - T. T.

phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 27/5/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 87.945.000 cổ phần tương đương với 87.945.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Điều 148, Luật doanh nghiệp 2020).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết hợp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Văn Cư



Số: 485../BC-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 26 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình quản trị Công ty, Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị,
nhiệm vụ của từng Thành viên HĐQT trong năm 2024 và triển khai
phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về các quyền và nhiệm vụ của HĐQT với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo nhiệm vụ của từng thành viên được phân công phụ trách và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

Phần I

**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HĐQT TRONG NĂM 2024**

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2024, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình chính trị, kinh tế thế giới với nhiều biến động phức tạp, xung đột giữa Nga - Ukraina, các nước Trung đông ngày càng leo thang, ảnh hưởng rất lớn đến tiêu thụ, xuất khẩu, chi phí vận tải đường biển, phòng vệ thương mại và thanh toán quốc tế,... từ đó gây không ít khó khăn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước nói chung và tại Công ty nói riêng.

Trong bối cảnh đó, Công ty đã triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và sự điều hành linh động của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của toàn thể Cán bộ công nhân viên, người lao động, Công ty đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

II. Báo cáo về tình hình quản trị Công ty:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ TV.HĐQT độc lập NK 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Bà Lê Thị Bích Lợi	Nguyên Chủ tịch	24/6/2021	02/12/2024
02	Ông Trương Văn Cư	Chủ tịch	02/12/2024	
03	Ông Lâm Thanh Phú	TV.HĐQT - TGD	24/6/2021	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ TV.HĐQT độc lập NK 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
04	Ông Dương Tấn Phong	Thành viên điều hành	24/6/2021	
05	Ông Đỗ Quốc Tuấn	Thành viên Độc lập	24/6/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Lê Thị Bích Lợi	4/4	100%	
02	Ông Trương Văn Cư	4/4	100%	
03	Ông Dương Tấn Phong	4/4	100%	
04	Ông Lâm Thanh Phú	4/4	100%	
05	Ông Đỗ Quốc Tuấn	3/4	75%	Học lớp cao cấp LLCT

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2024, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra. Hằng tháng HĐQT tham gia họp giao ban cùng với Ban điều hành để chỉ đạo, nắm bắt thông tin kết quả thực hiện các nghị quyết, chủ trương. Hằng quý HĐQT tổ chức họp đúng theo quy định và yêu cầu Ban điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã soát xét, kiểm toán để HĐQT nắm và có ý kiến chỉ đạo.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, trong năm 2024, Ban điều hành Công ty đã quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch năm
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	647,586	904,10	139,6
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	229,001	278,31	121,53
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	192,366	237,25	123,33

4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành

và cổ đông:

a. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hiện nay gồm có 04 người. Trong đó, Chủ tịch làm việc theo chế độ chuyên trách, 02 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, được cổ đông tham dự biểu quyết và tán thành 100%.

Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất với thành phần tham dự đầy đủ; điều hành các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư tài chính, các thành viên tham dự đều có đóng góp ý kiến phát biểu theo lĩnh vực được phân công quản lý.

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã ban hành 448 văn bản. (Trong đó: 152 Nghị quyết/Quyết định) Bộ phận công bố thông tin đã công bố các tài liệu theo quy định pháp luật, hoạt động luôn tuân thủ Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế đảm nhiệm tốt vai trò với tư cách là người đại diện vốn, luôn đảm bảo tốt lợi ích của Công ty và cổ đông.

b. Giám sát hoạt động của Ban điều hành và cổ đông

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận; ngay từ những ngày tháng đầu năm, Công ty đưa các chỉ tiêu kế hoạch trên vào Nghị quyết về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (Nghị quyết Hội đồng quản trị, Nghị quyết Hội nghị người lao động và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024).

Ban điều hành đã tổ chức chỉ đạo, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, lấy các chỉ tiêu đó làm mục tiêu phấn đấu, thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2024 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua.

Ban điều hành chỉ đạo triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao; công tác quản lý điều hành của Ban điều hành có nhiều nỗ lực, đáp ứng kịp thời theo yêu cầu công việc, đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hệ thống quản lý chặt chẽ, gồm: Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh) hoạt động theo đúng định chế doanh nghiệp Nhà nước, bảo đảm Công ty vận hành theo đúng pháp luật.

- Công ty Cổ phần có: 98,46% vốn Nhà nước và cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam; cổ đông khác 1,54%.

- Bộ máy tổ chức ổn định, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc luôn có tâm huyết, có tầm nhìn chiến lược, có khả năng quy tụ và tập hợp tất cả người lao động, có đủ năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Môi trường làm việc cởi mở. Tiền lương, thưởng và phúc lợi luôn được chi trả đầy đủ. Chăm lo tốt đời sống cán bộ, công nhân viên và người lao động.

- Trình độ cán bộ nhân viên ngày càng được nâng cao, có phẩm chất đạo đức tốt, nguồn cán bộ quy hoạch được xây dựng đúng quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, đảm bảo 03 độ tuổi và có tính kế thừa, đủ sức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Có mối quan hệ tốt với chính quyền và nhân dân địa phương các cấp.

- Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam; sự phối hợp và tạo mọi điều kiện của các đồng chí trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành để Ban Kiểm soát Công ty thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông phản ánh về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

1. Thực hiện chỉ tiêu kinh doanh năm 2024

1.1 Công tác sản xuất:

- Sản lượng cao su khai thác đến ngày 31/12/2024 được 3.174,02 tấn, đạt 105,80% so với kế hoạch (3.000 tấn).

Trong đó:

+ Sản lượng cao su Công ty tự khai thác: 2.262,56 tấn, đạt 101,46% so với kế hoạch 2.230 tấn. Năng suất vườn cây khai thác đạt 1,34 tấn/ha.

+ Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác: 911,46 tấn, đạt 118,37% so với kế hoạch 770 tấn.

- Lũy kế sản lượng cao su thu mua mủ tiểu điền được 819,02 tấn, đạt 81,90% so với kế hoạch năm 1.000 tấn.

- Tổng sản lượng cao su chế biến đến ngày 31/12/2024 (từ mủ Công ty khai thác và thu mua) đạt 3.441,78 tấn/ 3.505 tấn đạt 98,20% kế hoạch năm.

1.2. Công tác kinh doanh

a. Tiêu thụ sản phẩm cao su:

- Tổng sản lượng cao su tiêu thụ của Công ty năm 2024 đạt 14.714,40 tấn cao su các loại, đạt 127,95% kế hoạch năm (11.500 tấn). Trong đó:

+ Nội tiêu được: 9.710,52 tấn. Doanh thu đạt: 418,233 tỷ đồng.

+ Xuất khẩu được: 5.003,88 tấn. Doanh thu đạt: 203,560 tỷ đồng.

- Doanh thu cao su đạt 621,79 tỷ đồng, đạt 150,79% so với kế hoạch (412,36 tỷ đồng); giá bán bình quân là 42,26 triệu đồng/tấn, đạt 117,85% so với giá bán kế hoạch là 35,86 triệu đồng/tấn.

b. Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách:

Tổng doanh thu năm 2024 được: 904,10 tỷ đồng đạt 139,6% so với kế hoạch năm 647,586 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế được: 237,25 tỷ đồng, đạt 123,33% so với kế hoạch năm 192,36 tỷ đồng.

- Số đã nộp ngân sách được: 80,50 tỷ đồng, đạt 111,9% so với kế hoạch năm 71,9 tỷ đồng.

- Trong năm, đã thực hiện chia cổ tức năm 2023 là 22% tương đương số tiền chi trả cho các cổ đông là: 193,48 tỷ đồng.

2. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao cho HĐQT quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT đã chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

3. Chi trả lương, thù lao cho Người quản lý năm 2024:

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc ban hành bảng lương Người quản lý (C); Tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp, nguyên tắc và phương án chuyển xếp lương đối với Người quản lý, lao động quản lý theo hạng doanh nghiệp áp dụng đối với các đơn vị thành viên Tập đoàn. Công ty đã chi trả tiền lương, thù lao cho Người quản lý chuyên trách, không chuyên trách như sau:

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng công tác	Quý tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024	Quý tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024 đã chi trả	Quý tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024 còn lại	Ghi chú
I	Quý lương của người quản lý chuyên trách			2.314.472.800	2.139.668.429	174.804.371	
1	Lê Thị Bích Lợi	Nguyên Chủ tịch HĐQT	11	422.400.000	422.400.000		Nghỉ hưu ngày 01/12/2024
2	Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	1	38.400.000	34.816.000	3.584.000	Trùng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT ngày 02/12/2024
		TV HĐQT-TGD	11	396.000.000	359.170.686	36.829.314	
3	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT-TGD		3.272.800	3.272.800		Bổ nhiệm TGD ngày 30/12/2024

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng công tác	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024 đã chi trả	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2024 còn lại	Ghi chú
4	Dương Tấn Phong	TV HĐQT- Phó TGD	12	388.800.000	352.659.567	36.140.433	
5	Trần Văn Toàn	Phó TGD	12	374.400.000	339.695.157	34.704.843	
6	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban KS	12	345.600.000	313.595.011	32.004.989	
7	Lâm Quang Phúc	Kế toán trưởng	12	345.600.000	314.059.208	31.540.792	
II	Quỹ thù lao của NQL không chuyên trách (bằng 10% tiền lương của NQL chuyên trách)			127.400.000	118.587.200	8.812.800	
1	Lâm Thanh Phú	TVHĐQT	12	32.400.000	30.067.200	2.332.800	
2	Đỗ Quốc Tuấn	TVHĐQT độc lập	12	32.400.000	30.067.200	2.332.800	
3	Lê Thị Bích Lợi	TVHĐQT	1	5.000.000	5.000.000		
4	Hoàng Quốc Hưng	KSV	12	28.800.000	26.726.400	2.073.600	
5	Hoàng Văn Vinh	KSV	12	28.800.000	26.726.400	2.073.600	
	Tổng cộng			2.441.872.800	2.258.255.629	183.617.171	

4. Báo cáo tiến độ công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty CP cao su Tân Biên:

Ngày 29/12/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1736/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Theo quy hoạch, phương án phát triển Cụm công nghiệp của tỉnh Tây Ninh theo hướng tổng hợp đa ngành và đến năm 2030, tỉnh có 10 cụm công nghiệp với diện tích khoảng 583 ha. Trong đó, có bổ sung **thành lập cụm công nghiệp mới** là: Cụm công nghiệp Tân Hiệp (71,55 ha) và Cụm công nghiệp Tân Hòa (75 ha). Vị trí 02 cụm công nghiệp này nằm trên diện tích đất Công ty đang quản lý và trồng cây cao su tại xã Tân Hiệp, xã Tân Hòa trên địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Về dự án nông nghiệp công nghệ cao: Thực hiện theo quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về phê duyệt vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Tây Ninh. Trên cơ sở đó, một phần diện tích đất của Công ty đã được đưa vào quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2026-2030 (vùng 10 và vùng 17) với diện tích

khoảng 167,79 ha, trong đó: trồng cây ăn quả (100 ha) tại vùng 10, chăn nuôi (67,79 ha) tại vùng 17.

IV. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm vụ được phân công phụ trách, giám sát:

1. Các hoạt động khác của HĐQT năm 2024:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ, phát hành 136 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa 2 phiên họp. HĐQT đã ban hành 152 Nghị quyết/Quyết định để quản lý, lãnh đạo trong công tác cán bộ và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hàng quý, Hội đồng Quản trị tổ chức họp với sự tham gia mở rộng của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Trưởng phòng nghiệp vụ của Công ty để đánh giá tình hình hoạt động và triển khai kế hoạch quý sau, chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Kết hợp với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Công tác giám sát

2.1 Giám sát đối với Ban điều hành:

Hàng tháng, HĐQT có tham dự các cuộc họp Giao ban của Ban điều hành, tham gia phát biểu ý kiến chỉ đạo nhằm định hướng, đảm bảo việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã đề ra.

Hàng quý, HĐQT Công ty tiến hành họp HĐQT thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, kiểm tra tiến độ thực hiện do Ban điều hành báo cáo; bàn các giải pháp các tình huống phát sinh do Tổng Giám đốc đề xuất kiến nghị và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cho quý tiếp theo.

Hoạt động giám sát thực hiện chủ yếu ở các nội dung: tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, nguồn vốn đầu tư tài chính, công tác cán bộ, ban hành các quy định, quy chế, định hướng hoạt động, tổ chức SXKD ngắn hạn, dài hạn.

Trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, giao Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện, điều hành theo đúng phân cấp thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết đều báo cáo xin ý kiến các thành viên HĐQT xem xét để cho chủ trương thực hiện.

2.2. Công tác phối hợp

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tất cả thành viên HĐQT chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với nhiệm vụ được giao.

HDQT luôn tuân thủ sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và phối hợp với tổ chức Đoàn thể trong Công ty trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ, chủ động trong công tác đào tạo, bổ nhiệm, xây dựng quy hoạch cán bộ theo từng giai đoạn, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của HDQT đều được sự đồng thuận thống nhất cao trong các tổ chức Đảng, Đoàn thể nên việc thực hiện dễ triển khai, thuận lợi.

HDQT bảo đảm tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

HDQT hợp tác chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn. Các phiên họp HDQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty.

V. Đánh giá chung

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và vì sự phát triển bền vững của đơn vị, có thể đánh giá rằng HDQT cũng như nhiệm vụ của từng thành viên HDQT được phân công phụ trách đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát đối với Ban điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như Nghị quyết, quyết định của HDQT. Vì vậy, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đạt và vượt kế hoạch, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong những năm tới.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Năm 2025 được dự báo là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức cả trong nước và quốc tế. Thêm vào đó, sản lượng vườn cây của Công ty còn ở mức thấp do thanh lý vườn cây già để tái canh do hết chu kỳ khai thác; bên cạnh đó những thay đổi bất lợi về thời tiết, chi phí nguyên vật liệu tăng cao, lao động trực tiếp nghỉ việc nhiều... sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trong bối cảnh đó, HDQT Công ty CP cao su Tân Biên đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn và xác định phương hướng hoạt động trong năm 2025 cần tập trung mọi nỗ lực để hoàn thành đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã đề ra, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, chỉ đạo Ban điều hành chủ động xây dựng các phương án tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả, bố trí, sắp xếp lao động hợp lý. Quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH năm 2025/KH năm 2024
I. Công tác Sản xuất tiêu thụ		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1. Sản lượng cao su khai thác.	tấn	3.000	3.300	110%
2. Năng suất	tấn/ha	1,27	1,33	104,72%
3. Cao su thu mua	tấn	1.000	1.000	100,00%
4. Cao su chế biến	tấn	3.505	3.584	102,25%
5. Hàng hóa Cao su mua vào	tấn	8.000	5.000	62,50%
6. Cao su tiêu thụ	tấn	11.500	8.600	74,78%
7. Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	35,86	47,50	132,47%
II. Doanh thu và lợi nhuận				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	647.586	633.693	97,85%
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	229.001	224.764	98,15%
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	192.366	198.899	103,40%
III. Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	71.876	60.404	84,04%
IV. Nhu cầu vốn đầu tư	Triệu đồng	84.330	64.047	75,95%
1. Đầu tư XD CB	Triệu đồng	79.530	58.900	74,06%
2. Thanh toán vốn thiếu năm trước	Triệu đồng		347	
3. Trả nợ gốc vay dài hạn	Triệu đồng	4.800	4.800	100,00%
V. Tiền lương				
- Lao động bình quân	Người	1.055	1.151	109,10%
- Tổng quỹ lương	Triệu đồng	70.135	82.263	117,29%
- Lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	5,54	5,96	107,51%
- Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	7,80	7,80	100,00%

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nêu trên Công ty cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

- Tiếp tục rà soát sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng, đơn vị cho phù hợp tình hình thực tế theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp ở mức $\leq 6\%$. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao năng suất lao động, tiết giảm giá thành sản xuất, đảm bảo lợi nhuận trên tấn sản phẩm và chia cổ tức cho cổ đông.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bảo toàn vốn, đảm bảo tài chính an toàn, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Xây dựng chiến lược, đề án phát triển trung và dài hạn kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục bám sát, chủ động phối hợp với địa phương, cấp có thẩm quyền trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang cây trồng có hiệu quả hơn, có điều kiện ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và phát triển các khu/cụm công nghiệp phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

- Tập trung tái cơ cấu, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát đầu tư ở Công ty con (2 dự án tại Campuchia) và các Công ty liên doanh liên kết để thực hiện tốt nhiệm vụ và đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận.

- Thực hiện duy trì chứng chỉ rừng bền vững của Việt Nam để nâng cao giá trị sản phẩm của Công ty.

- Tăng cường công tác thu mua, gia công để đảm bảo công suất nhà máy hoạt động hiệu quả và tạo thu nhập ổn định cho người lao động.

- Đề xuất, kiến nghị đến các cấp chính quyền địa phương các chính sách, cơ chế để hỗ trợ Doanh nghiệp như miễn tiền thuê đất đối với diện tích trong giai đoạn KTCB, đồng thời định hướng, chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các phương án tiết giảm chi phí, tuyên truyền vận động CB.CNV Người lao động trong Công ty ổn định tư tưởng an tâm công tác gắn bó cùng Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo về tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, nhiệm vụ của từng thành viên được phân công phụ trách trong năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty kính chúc Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT. TK.HĐQT.



Trương Văn Cư

Phụ lục I. Các Nghị quyết/Quyết định ban hành trong năm 2024

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ- HĐQTCSTB	02/01/2024	Quyết định v/v phê duyệt Hệ thống Bảng lương và chuyển xếp lương (sửa đổi, bổ sung)	100%
2	02/QĐ- HĐQTCSTB	04/01/2024	Quyết định v/v ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn (sửa đổi, bổ sung)	100%
3	05/NQ- HĐQTCSTB	04/01/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
4	13/NQ- HĐQTCSTB	22/01/2024	Nghị quyết v/v thông qua kết quả bình xét thi đua và phương án thưởng năm 2023	100%
5	28/NQ- HĐQTCSTB	23/01/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
6	14/QĐ- HĐQTCSTB	24/01/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý cây cao su gãy đổ	100%
7	25/NQ- HĐQTCSTB	30/01/2024	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án trả lương bổ sung năm 2023	100%
8	26/NQ- HĐQTCSTB	30/01/2024	Nghị quyết về công tác tiền lương	100%
9	31/NQ- HĐQTCSTB	02/02/2024	Nghị quyết v/v thống nhất các giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan trong năm 2024	100%
10	33/QĐ- HĐQTCSTB	05/02/2024	Quyết định về công tác tạm chi trả tiền lương	100%
11	36/QĐ- HĐQTCSTB	16/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023.	100%
12	42/QĐ- HĐQTCSTB	21/02/2024	Quyết định v/v kiện toàn BCD phát triển bền vững	100%
13	44/NQ- HĐQTCSTB	21/02/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
14	48/QĐ- HĐQTCSTB	23/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "sửa chữa NVH Công nhân"	100%
15	49/QĐ- HĐQTCSTB	23/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "Hệ thống PCCC"	100%
16	50/QĐ- HĐQTCSTB	26/02/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán: Khảo sát, BC KTKT công trình: "sửa chữa đường lô"	100%
17	56/NQ- HĐQTCSTB	12/03/2024	Nghị quyết về thống nhất chủ trương công tác nhân sự	100%
18	59/NQ- HĐQTCSTB	14/03/2025	Nghị quyết v/v hợp hội đồng quản trị Công ty quý I/2024	100%
19	59/QĐ- HĐQTCSTB	14/03/2024	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty	100%
20	64/NQ- HĐQTCSTB	25/03/2024	Nghị quyết v/v thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	68/QĐ- HĐQTCSTB	26/03/2024	Quyết định v/v phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.	100%
22	71/NQ- HĐQTCSTB	03/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
23	73/QĐ- HĐQTCSTB	04/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản: Quyền khai thác mỏ cao su	100%
24	74/QĐ- HĐQTCSTB	04/04/2024	Quyết định v/v điều chỉnh giá bán khởi điểm các gói tài sản số 3, 4, 5, của lô tài sản thanh lý	100%
25	82/QĐ- HĐQTCSTB	09/04/2024	Quyết định về công tác nhân sự	100%
26	77/NQ- HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
27	80/NQ- HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
28	83/NQ- HĐQTCSTB	09/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
29	84/QĐ- HĐQTCSTB	10/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt phương thức thanh lý cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Xa Mát	100%
30	89/QĐ- HĐQTCSTB	11/04/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chăm sóc 01 ha cây Keo lai năm 2024	100%
31	100/QĐ- HĐQTCSTB	16/04/2024	Quyết định v/v cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
32	98/NQ- HĐQTCSTB	16/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
33	99/NQ- HĐQTCSTB	16/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
34	101/NQ- HĐQTCSTB	17/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
35	116/NQ- HĐQTCSTB	23/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
36	112/NQ- HĐQTCSTB	24/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
37	113/NQ- HĐQTCSTB	24/04/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
38	120/QĐ- HĐQTCSTB	02/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh giá trị vốn đầu tư công trình: "sửa chữa NVH Công nhân"	100%
39	122/HĐQTCSTB	03/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo sửa chữa NVH"	100%
40	123/NQ- HĐQTCSTB	04/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
41	124/NQ- HĐQTCSTB	06/05/2024	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung một số tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
42	135/NQ- HĐQTCSTB	15/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
43	140/QĐ- HĐQTCSTB	15/05/2024	Quyết định v/v chuyển xếp lương đối với cán bộ Công đoàn chuyên trách	100%
44	137/NQ- HĐQTCSTB	16/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
45	144/QĐ- HĐQTCSTB	17/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt suất đầu tư tái canh, chăm sóc 1 ha cao su năm 2024	100%
46	154/QĐ- HĐQTCSTB	23/05/2024	Quyết định v/v điều chỉnh giá bán khởi điểm gói số 4 của lô tài sản công cụ dụng cụ đã qua sử dụng"	100%
47	155/QĐ- HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lao động năm 2024	100%
48	156/QĐ- HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch kinh phí An toàn VSLĐ năm 2024	100%
49	157/QĐ- HĐQTCSTB	24/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt KH kinh phí đào tạo và tập huấn ngắn hạn năm 2024	100%
50	159/NQ- HĐQTCSTB	30/05/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất	100%
51	165A/NQ- HĐQTCSTB	31/05/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
52	165/QĐ- HĐQTCSTB	31/05/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán nông nghiệp năm 2024	100%
53	163/NQ- HĐQTCSTB	03/06/2024	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty Quý II/2024	100%
54	164/QĐ- HĐQTCSTB	04/06/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
55	168/NQ- HĐQTCSTB	10/06/2024	Nghị quyết v/v thống nhất chọn đơn vị soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2024	100%
56	169/QĐ- HĐQTCSTB	12/06/2024	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý xen canh cây ngắn ngày	100%
57	172/NQ- HĐQTCSTB	13/06/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
58	175/QĐ- HĐQTCSTB	20/06/2024	Quyết định v/v công tác sản xuất kinh doanh	100%
59	177/QĐ- HĐQTCSTB	26/06/2024	Quyết định v/v công tác tổ chức sản xuất	100%
60	179/QĐ- HĐQTCSTB	01/07/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng tiền lương Công ty	100%
61	184/NQ- HĐQTCSTB	02/07/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự tại Công ty TNHH PTCS Tân Biên-KamPong Thom	100%
62	183/QĐ- HĐQTCSTB	03/07/2024	Quyết định v/v nâng bậc lương đối với CB	100%
63	186/QĐ- HĐQTCSTB	03/07/2024	Quyết định v/v nâng bậc lương đối với CB	100%
64	188/NQ- HĐQTCSTB	11/07/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự - thỏa thuận để thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng TTBV-QSĐV	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
65	189/QĐ- HĐQTCSTB	15/07/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tiền lương	100%
66	193/NQ- HĐQTCSTB	16/07/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự tại Công ty CP cao su Tân Biên	100%
67	195/NQ- HĐQTCSTB	18/07/2024	Nghị quyết v/v thống nhất thỏa thuận chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ lao động quản lý	100%
68	196/NQ- HĐQTCSTB	18/07/2024	Nghị quyết v/v thống nhất thỏa thuận chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Xí nghiệp CKCB	100%
69	197/NQ- HĐQTCSTB	19/07/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
70	198/QĐ- HĐQTCSTB	19/07/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản: Quyền khai thác mỏ cao su năm 2024 và năm 2025 tại NTCS Bỏ Túc	100%
71	203/QĐ- HĐQTCSTB	23/07/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Bỏ Túc và Nông trường cao su Suối Ngô	100%
72	204/QĐ- HĐQTCSTB	24/07/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: "Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa đường lô năm 2024	100%
73	209/QĐ- HĐQTCSTB	26/07/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: " Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa đường lô năm 2024	100%
74	207/NQ- HĐQTCSTB	26/07/2024	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án sắp xếp bộ máy, mô hình hoạt động và tỷ lệ LĐ gián tiếp	100%
75	211/QĐ- HĐQTCSTB	05/08/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và Báo cáo KTKT; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn thuộc công trình: "Cổng và hàng rào tại Văn phòng NTCS Bỏ Túc"	100%
76	212A/NQ- HĐQTCSTB	07/08/2024	Nghị quyết v/v thống nhất thỏa thuận bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng Phòng TTBV-QSĐV	100%
77	213A/QĐ- HĐQTCSTB	08/08/2024	Quyết định v/v phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán phát sinh công trình: "Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa công nhân, nhà vệ sinh và hành lang nổi"	100%
78	214/NQ- HĐQTCSTB	12/08/2024	Nghị quyết v/v thống nhất bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ quản lý cấp phòng, đơn vị trực thuộc	100%
79	221/NQ- HĐQTCSTB	12/08/2024	Nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh	100%
80	221A/QĐ- HĐQTCSTB	14/08/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật, Thẩm tra thiết kế và Dự toán công trình: "Nhà ăn tập thể công nhân tại Đội 3 sản xuất - NTCS Bỏ Túc"	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
81	222A/QĐ- HĐQTCSTB	15/08/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo KTKT, Thăm tra thiết kế và Dự toán công trình: "Xây dựng khu sản xuất tại Đội sản xuất 1- NTCS Bồ Túc"	100%
82	223/QĐ- HĐQTCSTB	20/08/2024	Quyết định về kế hoạch tài chính năm 2024	100%
83	224/NQ- HĐQTCSTB	21/08/2024	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương thanh lý 04 máy ly tâm mủ cao su Latex	100%
84	237/NQ- HĐQTCSTB	26/08/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự tại Công ty CP cao su Tân Biên	100%
85	247/NQ- HĐQTCSTB	26/08/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự Người đại diện vốn	100%
86	225/QĐ- HĐQTCSTB	27/08/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Suối Ngô	100%
87	230/QĐ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng thanh lý tài sản cố định của Công ty CP cao su Tân Biên	100%
88	231/QĐ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội khuyến học và phát triển giáo dục cơ sở thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
89	232/QĐ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty CP cao su Tân Biên	100%
90	233/QĐ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng xử lý nợ của Công ty CP cao su Tân Biên	100%
91	234/QĐ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Quyết định v/v thành lập lại Ban thẩm định hồ sơ và kết quả đấu thầu các công trình XD CB, mua sắm đồ dùng vật tư trang thiết bị, phương tiện làm việc	100%
92	227/NQ- HĐQTCSTB	28/08/2024	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên Quý III/2024	100%
93	245/NQ- HĐQTCSTB	04/09/2024	Nghị quyết v/v thống nhất chi trả cổ tức năm 2023	100%
94	250/QĐ- HĐQTCSTB	06/09/2024	Quyết định v/v nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội	100%
95	253/QĐ- HĐQTCSTB	10/09/2024	Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Hạng mục: Đầu tư mua sắm 01 xe nâng hàng	100%
96	255/QĐ- HĐQTCSTB	13/09/2024	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư trồng thử nghiệm cây Chiêu liêu, Thanh thất trên diện tích đất trắng trũng, ven suối và đất thu hồi	100%
97	260/QĐ- HĐQTCSTB	20/09/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm Hạng mục: "Đầu tư mua sắm 01 xe nâng hàng"	100%
98	265/QĐ- HĐQTCSTB	24/09/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá khởi điểm cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Bồ Túc	100%
99	268/QĐ- HĐQTCSTB	25/09/2024	Quyết định v/v kiện toàn Ban chỉ đạo và các tổ trực thuộc Ban chỉ đạo trong công tác quản lý hàm lượng mủ cao su khai thác, thu mua, giá	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			công của Công ty CP cao su Tân Biên	
100	269/QĐ- HĐQTCSTB	25/09/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán trồng và chăm sóc 01 ha cây chiêu liêu và thanh thất năm 2024	100%
101	271/NQ- HĐQTCSTB	26/09/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
102	278/QĐ- HĐQTCSTB	01/10/2024	Quyết định v/v ban hành Quy chế Quản lý tài chính (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên	100%
103	280/QĐ- HĐQTCSTB	01/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: "Nhà ăn tập thể công nhân tại đội 3 sản xuất -NTCS Bỏ Túc"	100%
104	283/NQ- HĐQTCSTB	04/10/2024	Nghị quyết v/v về công tác nhân sự	100%
105	284/QĐ- HĐQTCSTB	07/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: " Nhà ăn tập thể công nhân tại đội 3 sản xuất - NTCS Bỏ Túc"	100%
106	285/QĐ- HĐQTCSTB	09/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Hạng mục: "Đầu tư mua sắm 04 xe ô tô bán tải"	100%
107	285A/QĐ- HĐQTCSTB	09/10/2024	Quyết định v/v cử Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
108	286/QĐ- HĐQTCSTB	10/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gãy đổ tại NT cao su Bỏ Túc	100%
109	287/QĐ- HĐQTCSTB	10/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: " Hệ thống phòng cháy chữa cháy kho mù (nhà kho số 2) và xưởng chế biến mù kem"	100%
110	293/QĐ- HĐQTCSTB	11/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Hệ thống phòng cháy chữa cháy kho mù (nhà kho số 2) và xưởng chế biến mù kem	100%
111	298/QĐ- HĐQTCSTB	14/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm Hạng mục: "Đầu tư mua sắm 04 xe ô tô bán tải"	100%
112	302/QĐ- HĐQTCSTB	15/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, Phó phòng, đơn vị trực thuộc Công ty giai đoạn 2021-2026 (thời điểm năm 2024)	100%
113	303/QĐ- HĐQTCSTB	15/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, Phó phòng, đơn vị trực thuộc Công ty giai đoạn 2026-2031 (thời điểm năm 2024)	100%
114	308/QĐ- HĐQTCSTB	18/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư tái canh, chăm sóc 1 ha cao su năm 2024	100%
115	306/NQ- HĐQTCSTB	18/10/2024	Nghị quyết v/v thống nhất phương án bán tận thu quyền khai thác mù cao su tại NTCS Suối Ngô	100%
116	311/NQ- HĐQTCSTB	21/10/2024	Nghị quyết v/v thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
117	312/QĐ- HĐQTCSTB	21/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương sử dụng dự phòng phí 5% để thanh toán chi phí chăm sóc vườn cây KTCB năm 2024	100%
118	314/NQ- HĐQTCSTB	22/10/2024	Nghị quyết v/v thống nhất giá và kế hoạch tổ chức lựa chọn đối tác xen canh cây ngắn ngày	100%
119	315/NQ- HĐQTCSTB	22/10/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự - cử Người đại diện vốn	100%
120	320/QĐ- HĐQTCSTB	29/10/2024	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: "Xây dựng khu sản xuất tại Đội sản xuất 1 - NTCS Bồ Túc"	100%
121	324/QĐ- HĐQTCSTB	05/11/2024	Quyết định v/v bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
122	329/NQ- HĐQTCSTB	06/11/2024	Nghị quyết v/v thay đổi thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
123	332/QĐ- HĐQTCSTB	08/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán nông nghiệp năm 2024 (Tái canh, chăm sóc cao su KTCB từ năm thứ 2 đến năm thứ 8)	100%
124	338/QĐ- HĐQTCSTB	08/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán trồng và chăm sóc 01 ha cây chiều liêu và thanh thất năm 2024	100%
125	340/QĐ- HĐQTCSTB	11/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây Keo lai gây đồ tại Nông trường cao su Bồ Túc và Nông trường cao su Suối Ngô	100%
126	343/QĐ- HĐQTCSTB	13/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: "Xây dựng khu sản xuất tại Đội sản xuất 1 - NTCS Bồ Túc"	100%
127	345/NQ- HĐQTCSTB	13/11/2024	Nghị quyết về công tác cơ cấu tổ chức	100%
128	349/QĐ- HĐQTCSTB	19/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gây đồ tại NTCS Suối Ngô	100%
129	359/NQ- HĐQTCSTB	21/11/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
130	120/QĐ- HĐQTCSTB	27/11/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng quản lý Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ	100%
131	358/QĐ- HĐQTCSTB	27/11/2024	Quyết định v/v bổ nhiệm lại chức vụ KTT Công ty CP cao su Tân Biên	100%
132	361/QĐ- HĐQTCSTB	28/11/2024	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2025	100%
133	369/QĐ- HĐQTCSTB	28/11/2024	Quyết định v/v ban hành quy chế giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào Công ty CP cao su Tân Biên, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của Công ty vào doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty	100%
134	364/NQ- HĐQTCSTB	28/11/2024	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên quý IV/2024	100%
135	368/NQ- HĐQTCSTB	29/11/2024	Nghị quyết v/v thống nhất giá và kế hoạch tổ chức lựa chọn đối tác xen canh cây ngắn ngày	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
136	370/NQ- HĐQTCSTB	02/12/2024	Nghị quyết v/v thống nhất miễn nhiệm và kết quả trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên NK 2021-2026	100%
137	373/NQ- HĐQTCSTB	02/12/2024	Nghị quyết v/v thống nhất miễn nhiệm chức vụ TGD Công ty CP Cao su Tân Biên	100%
138	371/QĐ- HĐQTCSTB	02/12/2024	Quyết định v/v thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cao su Tân Biên	100%
139	372/QĐ- HĐQTCSTB	02/12/2024	Quyết định v/v công nhận kết quả trúng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty NK 2021-2026	100%
140	374/QĐ- HĐQTCSTB	02/12/2024	Quyết định v/v thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
141	376/NQ- HĐQTCSTB	03/12/2024	Nghị quyết về công tác nhân sự	100%
142	380/QĐ- HĐQTCSTB	05/12/2024	Quyết định v/v phê duyệt mức độ hoàn thành nhiệm vụ Người ĐDV	100%
143	384/QĐ- HĐQTCSTB	13/12/2024	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thanh lý vườn cây cao su để tái canh năm 2024	100%
144	385/QĐ- HĐQTCSTB	16/12/2024	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở	100%
145	386/QĐ- HĐQTCSTB	16/12/2024	Quyết định v/v thành lập Hội đồng KHCN đánh giá nghiệm thu kết quả đề tài "Cải tạo và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải (công suất 950 m3/ngày.đêm) tại Xí nghiệp CKCB	100%
146	389/QĐ- HĐQTCSTB	20/12/2024	Quyết định v/v Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) Công ty CP cao su Tân Biên	100%
147	392/QĐ- HĐQTCSTB	23/12/2024	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thực hiện xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và thiết kế ứng dụng thu thập dữ liệu vùng trồng theo tiêu chí EUDR	100%
148	397/QĐ- HĐQTCSTB	30/12/2024	Quyết định v/v bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
149	400/NQ- HĐQTCSTB	30/12/2024	Nghị quyết v/v thống nhất nhân sự lãnh đạo các phòng sau khi sáp nhập	100%
150	404/QĐ- HĐQTCSTB	31/12/2024	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm cây giống cao su trồng tái canh năm 2025	100%
151	407/QĐ- HĐQTCSTB	31/12/2024	Quyết định v/v ban hành bảng phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT Công ty CP cao su Tân Biên	100%
152	402/NQ- HĐQTCSTB	31/12/2024	Nghị quyết v/v phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng dài hạn tiêu thụ cao su với Công ty TNHH phát triển cao su Tân Biên - KampongThom và Công ty TNHH cao su MeKong năm 2025	100%

Phụ lục II

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Gỗ Tây Ninh	Công ty liên kết	3900434887, ngày cấp: 02/07/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, Đội G1, thuộc NTCS Gò Gầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	Mua hồ sơ đầu giá cây cao su gây đồ, tổng giá trị giao dịch: 462.963 đồng.
2	Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên - Kampongthom	Công ty con gián tiếp			năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-HĐQTCSTB ngày 22/02/2023	Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 199.504.834.586 đồng.
3	Công ty TNHH Cao su MeKong	Công ty con gián tiếp			năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-HĐQTCSTB ngày 22/02/2023	Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 190.504.834.586 đồng.
4	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	3700258793, cấp ngày 05/05/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương	236 BIS Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	*
5	Tạp chí cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	0301456773	236 Bis, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	*
6	Công ty CP cơ khí cao su	Cùng công ty mẹ	0300693348, cấp ngày: 06/11/2017, nơi cấp: Sở KH&ĐT TP HCM	12-HT25-Khu Phố 2-Phường Hiệp Thành-Quận 12-TPHCM	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	*
7	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	0800300443, ngày cấp: 22/08/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Cộng Hoà, phường Cộng Hoà, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 187/NQ-HĐQT ngày 19/07/2024 của HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam	Cổ tức được chia, tổng giá trị: 932.800.000 đồng



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
8	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng	Cùng công ty mẹ	3800100062, ngày cấp 01/07/2010, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Bình Phước	Đường ĐT.741, Thôn Phú Thịnh, Xã Phú Riềng, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	*
9	Công ty Cổ Phần Cao Su Tây Ninh	Cùng công ty mẹ	3900242776, ngày cấp 28/12/2006, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, Xã Hiệp Thạnh, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	Mua gỗ ghép cao su, tổng giá trị: 235.480.000 đồng
10	Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành	Cùng công ty mẹ	0301150295, ngày cấp 20/04/2007, nơi cấp Sở KH&ĐT TP HCM	Lô B 3-1 Khu CN Tây Bắc Cù Chi, Đường Giáp Hải (D3), Xã Trung Lập Hạ, Huyện Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	Mua vỏ xe, tổng giá trị: 53.790.000 đồng
11	Công ty CP cao su Đồng Phú	Cùng công ty mẹ	3800100376, ngày cấp 28/12/2006, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Bình Phước	ấp Thuận Phú I, Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Bình Phước	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 31/NQ-HĐQTCSTB ngày 02/02/2024	Mua gỗ ghép cao su, tổng giá trị: 40.720.000 đồng
12	Công ty CP cao su Tân Biên - Kampongthom	Công ty con	3900419448, ngày cấp 03/10/2007, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, ấp Thạnh Phú, Xã Tân Hiệp, Huyện Tân Châu, Tây Ninh	năm 2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 88/NQ-ĐHĐCĐ-TKR ngày 25/06/2024 của Công ty CP cao su Tân Biên - Kampongthom	Cổ tức được chia, tổng giá trị: 54.966.064.400 đồng
13	Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Quảng Trị	Cùng công ty mẹ	3200228141, ngày cấp 28/10/2005, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Trị	Khu công nghiệp Quán Ngang, Xã Gio Quang, Huyện Gio Linh, Quảng Trị	năm 2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 01.09/NQ-ĐHĐCĐ.MDFQT ngày 22/04/2022 của Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Quảng Trị	Cổ tức được chia, tổng giá trị: 200.000.000 đồng

*Giao dịch giữa Công ty và Cổ đông lớn, người có liên quan của công ty cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	cùng công ty mẹ	Mua Hexin 5SC (trị phần trắng, héo đen đầu lá)	181.930.000
			Mua chất bám dính BDNH 2000	56.920.000
			Cấp chứng chỉ kiểm nghiệm	2.655.000
			Mua thuốc kích thích mù cao su 1,25%	30.590.000
			Kiểm nghiệm mẫu cao su SVR, Latex theo hđ số 00000560 ngày 9/7/2024 (phục vụ đánh giá giám sát hệ thống QLCL, hệ thống	3.080.000
			Phân hạn đất trồng	63.967.200
			Cấp chứng chỉ kiểm nghiệm	8.800.000
			Kiểm tra chéo giữa các phòng kiểm nghiệm cao su SVR năm 2024	13.600.000
			Tư vấn kỹ thuật bảo vệ thực vật đối với bệnh Nấm hồng và Rụng lá đốm tròn trên vườn cây cao su ở 4 NT năm 2024	76.150.400
			Tổng cộng	437.692.600
2	Tạp chí cao su Việt Nam	cùng công ty mẹ	Quảng cáo trên báo Xuân Âm Lịch năm 2024	20.000.000
			Mua trực in nhãn tem VRG SVR CV50 (35Kgs)	3.250.000
			Mua Nhãn tem VRG	96.203.000
			Mua trực in nhãn tem VRG SVR CV60 (35Kg)	3.250.000
			Đăng quảng cáo thường kỳ trên CSVN năm 2024	60.000.000
			Báo Cao su Việt Nam số Xuân Âm Lịch năm 2024	2.250.000
			Tổng cộng	184.953.000
3	Công ty CP cơ khí cao su	cùng công ty mẹ	Mua vật tư sử chữa máy móc thiết bị	66.342.000
			Sửa chữa trục cán 510 (tiện vót, cắt lại theo rãnh cũ)	7.252.000
				73.594.000
4	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng	Cùng công ty mẹ	Mua cảnh gỗ giống cao su	550.000.000
			Mua Gỗ ghép RRIV 209	77.798.500
			Tổng cộng	627.798.500



CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN
Số: 697 /CSTB-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tây Ninh, ngày 17 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

I. Cơ sở pháp lý và chức năng của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên thực hiện chức năng giám sát độc lập theo các quy định pháp luật hiện hành và cơ chế nội bộ Công ty. Việc kiểm tra và giám sát năm 2024 được triển khai căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Quyết định số 389/QĐ-HĐQTCSTB ngày 20/12/2024 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên.
- Quyết định số 562/QĐ-BKSCSTB ngày 24/6/2021 của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Tân Biên.
- Các nghị quyết, quyết định và tài liệu quản trị có liên quan của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Trong phạm vi chức năng được giao, BKS có trách nhiệm kiểm tra việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty; đánh giá tính hợp pháp, trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; kiểm soát các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích và kiến nghị các biện pháp kiểm soát rủi ro đối với hoạt động của Công ty.

Việc giám sát được thực hiện theo phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu, có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn tài chính, năng lực thanh toán và trách nhiệm pháp lý của Công ty. Phạm vi đánh giá bao gồm: tình hình tài chính, kết quả sản xuất – kinh doanh, công tác đầu tư, quản trị Công ty, tuân thủ pháp luật, công bố thông tin và trách nhiệm giải trình.

Mọi kết luận của BKS đều được xây dựng dựa trên hồ sơ tài liệu nội bộ, báo cáo kiểm toán độc lập, hồ sơ công bố thông tin, biên bản các cuộc họp và quá trình làm việc trực tiếp với các bộ phận chức năng trong Công ty.

II. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát:

Tính đến thời điểm 31/12/2024, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, với cơ cấu như sau:

- Ông Nguyễn Văn Sang – Trưởng Ban Kiểm soát (chuyên trách);
- Ông Hoàng Quốc Hưng – Thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm, đại diện cổ đông Nhà nước);
- Ông Hoàng Văn Vinh – Thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm, công tác tại bộ phận Thanh tra pháp chế Công ty).

Căn cứ theo Quy chế hoạt động, BKS đã phân công nhiệm vụ cụ thể theo chuyên môn:

- Trưởng Ban phụ trách công tác kiểm tra tài chính, dòng tiền, báo cáo tài chính, giám sát kiểm toán;
- Thành viên Hưng giám sát các hoạt động đầu tư, giao dịch với bên liên quan, công ty con;
- Thành viên Vinh phụ trách giám sát nhân sự, công nợ, tuân thủ pháp luật và công bố thông tin.

Trong năm 2024, BKS tổ chức 04 cuộc họp định kỳ theo quý và 01 cuộc họp tổng kết năm. Tất cả các cuộc họp đều được lập biên bản, ghi nhận kết luận, kiến nghị cụ thể và được gửi đến HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Ngoài ra, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định để thực hiện quyền giám sát trực tiếp và bảo đảm minh bạch trong quá trình ra quyết định. Đồng thời, BKS thường xuyên làm việc với Phòng Tài chính Kế toán, các phòng ban chức năng, kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập để thu thập thông tin, tài liệu phục vụ kiểm tra.

Tổng hợp hoạt động năm 2024 cho thấy Ban Kiểm soát duy trì hoạt động thường xuyên, nghiêm túc, đúng thẩm quyền, tuân thủ quy chế nội bộ và pháp luật hiện hành. Hiệu quả kiểm tra được cải thiện rõ rệt về chiều sâu nội dung và khả năng phản biện đối với các vấn đề tiềm ẩn rủi ro trong quản trị doanh nghiệp.

III. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024:

Dựa trên kết quả kiểm tra hồ sơ tài chính nội bộ, đối chiếu với Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC – Chi nhánh TP.HCM (ý kiến chấp nhận toàn phần), Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính, tuân thủ pháp luật và hiệu quả quản trị trong năm như sau:

1. Tình hình tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu thuần năm 2024 đạt 622.912.195.780 đồng, giảm nhẹ so với năm trước nhưng vẫn đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Biến động chủ yếu do ảnh hưởng giá bán và điều chỉnh hợp đồng tiêu thụ với đối tác khu vực Campuchia.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 278.313.950.174 đồng, tương ứng 44,67% trên doanh thu thuần. Đây là mức biên lợi nhuận an toàn trong điều kiện giá đầu vào cao và chi phí vận hành gia tăng.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ghi nhận 237.252.541.379 đồng, thể hiện khả năng kiểm soát chi phí và tuân thủ nghĩa vụ thuế tốt.

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 54.736.186.523 đồng, phản ánh dòng tiền thực từ hoạt động SXKD có cải thiện tích cực so với năm trước.

- Tổng tài sản cuối kỳ đạt 1.491.880.491.898 đồng; vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng lớn, cơ cấu tài chính an toàn, không phát sinh dư nợ vay dài hạn tại thời điểm báo cáo.

2. Đầu tư tài chính và tài sản dài hạn:

- Đầu tư tài chính dài hạn cuối kỳ là 848.162.116.504 đồng, không có biến động lớn. Phần lớn là góp vốn tại Công ty con Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên - Kampong Thom.

- Tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang được hạch toán đầy đủ, có đối chiếu với biên bản kiểm tra vật chất cuối năm.

3. Tuân thủ kế toán, kiểm toán và công bố thông tin:

- BCTC được trình bày đúng theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

- Các khoản mục ghi nhận có căn cứ đầy đủ, không phát hiện dấu hiệu gian lận hay vi phạm quy định pháp luật về kế toán.

- Thông tin tài chính, kết quả hoạt động và giao dịch lớn đã được công bố đầy đủ theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC.

4. Kết luận sơ bộ:

BKS xác nhận báo cáo tài chính riêng năm 2024 thể hiện trung thực, hợp lý tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Công ty. Không có sai sót trọng yếu, không phát hiện vi phạm quy định pháp luật hay quy chế nội bộ cần xử lý đặc biệt.

IV. Đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành:

* Hội đồng quản trị gồm có 05 người. Trong đó, Chủ tịch làm việc theo chế độ chuyên trách, 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập. Trong đó, có 04 được Tập đoàn cử làm Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch công tác trong năm 2024. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất với thành phần tham dự đầy đủ; điều hành các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh, mô hình công tác tổ chức nhân sự, cơ chế chính sách, đầu tư tài chính và công bố thông tin các thành viên tham dự đều có đóng góp ý kiến phát biểu.

+ Đối với các chủ trương, dự án đầu tư được nhóm Người đại diện thống nhất để Người đại diện vốn phụ trách chung ký trình về Tập đoàn thỏa thuận, phê duyệt theo đúng quy định. Hàng năm, các chủ trương, nội dung cần biểu quyết thông qua tại cuộc

họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhóm Người đại diện thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận trước khi biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

+ Đối với các chủ trương đã được Tập đoàn thỏa thuận đều được đưa vào nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ hoặc xin ý kiến bằng văn bản để Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trước khi triển khai thực hiện.

+ Hội đồng quản trị thỏa thuận nội dung biểu quyết để Người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty liên doanh, liên kết biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường năm 2024.

- Bên cạnh đó cũng đã chỉ đạo Ban điều hành Báo cáo khắc phục kiến nghị của Thanh tra bộ tài chính.

* Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được HĐQT giao, đảm bảo tiến độ triển khai các kế hoạch trọng điểm. Các chỉ tiêu tài chính, sản lượng và tỷ suất lợi nhuận đều đạt hoặc vượt kế hoạch năm. Hệ thống kiểm soát chi phí và công nợ được vận hành hiệu quả, giúp đảm bảo dòng tiền ổn định và an toàn tài chính dài hạn.

BKS ghi nhận HĐQT đã thực hiện đúng chức năng định hướng, giám sát và ra quyết định chiến lược theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên không kiêm nhiệm điều hành đã tuân thủ nguyên tắc tách biệt chức năng quản trị – điều hành, bảo đảm minh bạch và không phát sinh mâu thuẫn lợi ích.

Ban điều hành không có vi phạm về quy chế tài chính, quy chế lao động hoặc các quy định pháp luật liên quan. Không phát sinh khiếu nại, tranh chấp nội bộ hoặc kiến nghị từ cổ đông đối với hoạt động điều hành trong kỳ.

BKS đánh giá hiệu quả quản trị năm 2024 ở mức tốt, các quyết định quản lý được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự và được giám sát hiệu quả. Mức độ phối hợp giữa HĐQT – BKS – Ban điều hành được duy trì thường xuyên, góp phần tăng cường hiệu quả quản trị nội bộ.

V. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt mức tiền lương, thù lao theo nguyên tắc cố định hàng tháng của từng thành viên BKS, thống nhất cho cả năm tài chính, áp dụng từ tháng 01 đến hết tháng 12/2024. Cụ thể, tiền lương 350.648.068 đồng/người/năm đối với Trưởng Ban và các thành viên 26.208.000 đồng/người/năm.

Các khoản chi phí phục vụ hoạt động của BKS như công tác phí, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu... được chi theo thực tế phát sinh, có hóa đơn chứng từ hợp lệ và được hạch toán đúng theo quy chế tài chính hiện hành của Công ty.

Tổng cộng, chi phí hoạt động của BKS trong năm 2024 bao gồm tiền lương, thù lao và chi phí vận hành đạt mức hợp lý, không vượt quá ngân sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kiểm toán độc lập không đưa ra bất kỳ lưu ý hay điều chỉnh nào liên quan đến khoản chi này.

32.0
TY
ÂN
U
ÊN
T. TÂY

VI. Kiến nghị và đề xuất:

Thông qua công tác kiểm tra và giám sát thường xuyên trong năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy tình hình tài chính – điều hành của Công ty ổn định. Tuy nhiên, một số tồn tại và nguy cơ tiềm ẩn cần được quan tâm và xử lý sớm nhằm tăng cường năng lực kiểm soát nội bộ, phòng ngừa rủi ro dài hạn. Cụ thể, Ban Kiểm soát kiến nghị như sau:

1. Rà soát, đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Phần lớn giá trị đầu tư dài hạn tập trung tại công ty con ở Campuchia, nhưng hiệu quả sinh lời, khả năng chuyển lợi nhuận về Công ty mẹ và kiểm soát chi phí tại đơn vị này cần được đánh giá lại theo định kỳ. BKS đề xuất HĐQT chỉ đạo lập báo cáo phân tích độc lập và có biện pháp tăng cường giám sát dòng vốn.

2. Tăng cường kiểm soát công nợ phải thu. BKS kiến nghị Ban điều hành công bố minh bạch danh mục công nợ có khả năng quá hạn và tăng cường trích lập dự phòng phù hợp.

3. Kiểm tra và chuẩn hóa quy trình phê duyệt hóa đơn – chứng từ – mua sắm nội bộ: Một số khoản chi nhỏ lẻ nhưng có tần suất cao chưa được chuẩn hóa đầy đủ về quy trình kiểm soát. BKS đề nghị phòng Tài chính Kế toán cập nhật bộ quy trình kiểm soát nội bộ theo hướng chặt chẽ, minh bạch, số hóa dần các khâu duyệt chi.

4. Công bố thông tin – xử lý giao dịch liên quan: BKS đề nghị HĐQT và Ban điều hành rà soát lại tất cả các giao dịch nội bộ có thể phát sinh nghĩa vụ công bố, bao gồm cả khoản chi phí dịch vụ liên kết, chi phí quản lý thu hộ – chi hộ giữa công ty mẹ và các đơn vị phụ thuộc để đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC.

5. Tăng cường kiểm tra nội bộ đột xuất và chuyên đề: Năm 2025, BKS đề nghị được phối hợp tổ chức ít nhất 02 cuộc kiểm tra chuyên đề đột xuất (không báo trước), đặc biệt về vật tư tồn kho, phân bón và chế biến sản phẩm để đánh giá khách quan hơn tình trạng vận hành thực tế tại các đơn vị.

Các kiến nghị trên được xây dựng trên cơ sở kiểm tra thực tế và tham khảo thông lệ kiểm soát doanh nghiệp nhà nước. BKS đề nghị HĐQT xem xét triển khai đồng bộ để tăng cường hiệu quả quản trị và kiểm soát rủi ro của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

VII. Phương hướng kiểm tra, giám sát năm 2025:

Trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 và nhận diện các lĩnh vực còn tiềm ẩn rủi ro trong vận hành, Ban Kiểm soát xây dựng phương hướng kiểm tra, giám sát năm 2025 theo định hướng chiến lược và trọng tâm, phù hợp với bối cảnh thị trường, đặc thù ngành và yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

1. Mục tiêu tổng thể: Tăng cường tính độc lập, khách quan trong kiểm tra; tập trung vào các khu vực dễ phát sinh sai sót hoặc thất thoát nguồn lực; nâng cao năng lực giám sát liên kết nội bộ, công ty con và đầu tư dài hạn.

2. Trọng tâm kiểm tra trong năm:

- Quý I: Giám sát lập kế hoạch sản xuất – kinh doanh, phân bổ quỹ lương, chuẩn bị nguồn lực đầu năm.
- Quý II: Kiểm tra công tác mua sắm vật tư, phân bón, sửa chữa thường xuyên và kiểm soát công nợ phải thu.
- Quý III: Kiểm tra việc thực hiện đầu tư tài chính, hiệu quả hoạt động công ty con và tình hình tồn kho vật tư.
- Quý IV: Kiểm tra phân phối lợi nhuận, chi thưởng, đánh giá hiệu quả tài chính cuối năm và tuân thủ công bố thông tin.

3. Kiểm tra chuyên đề:

- Phối hợp kiểm tra đột xuất tối thiểu 02 chuyên đề trong năm, tập trung vào lĩnh vực chi phí sản xuất, xử lý mù và đầu tư công cụ, thiết bị.
- Triển khai đánh giá hiệu quả dòng vốn đầu tư tại Công ty con ở Campuchia, có lập báo cáo giám sát riêng trình HĐQT.

4. Phương pháp thực hiện:

- Áp dụng phương pháp kiểm tra trên cơ sở rủi ro;
- Định kỳ trao đổi trực tiếp với các phòng ban, Công ty con;
- Lập biên bản từng đợt kiểm tra, tổng hợp báo cáo quý và báo cáo năm.

5. Yêu cầu phối hợp: Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận chức năng bố trí đầu mối làm việc, cung cấp thông tin đầy đủ, đúng thời hạn để đảm bảo tiến độ giám sát. Đồng thời, tạo điều kiện để BKS tiếp cận dữ liệu tài chính và vận hành theo thời gian thực nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra.

Ban Kiểm soát cam kết triển khai chương trình giám sát năm 2025 với tinh thần chủ động, độc lập, khách quan và xây dựng, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và phòng ngừa rủi ro cho Công ty.

VIII. Giao dịch với bên liên quan:

Ban Kiểm soát đã rà soát toàn bộ các giao dịch phát sinh trong năm 2024 giữa Công ty và các bên có liên quan theo đúng định nghĩa tại Điều 4 và Điều 289 Luật Doanh nghiệp 2020, kết hợp với quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trong năm, Công ty có phát sinh các giao dịch với bên liên quan, chủ yếu là:

- Giao dịch mua bán mủ cao su với Công ty con ở Campuchia;
- Một số chi phí hợp tác liên kết về logistic, vật tư nội bộ giữa Công ty và đơn vị có cổ đông lớn đại diện tại HĐQT.

Tất cả các giao dịch đều được Hội đồng quản trị thông qua theo đúng trình tự, đã được công bố thông tin định kỳ và bất thường đầy đủ trên hệ thống của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM. Không có dấu hiệu xung đột

lợi ích hoặc vi phạm quy định nội bộ liên quan đến giá giao dịch, điều kiện thanh toán hay thời điểm thực hiện.

Kiểm toán độc lập không đưa ra ý kiến loại trừ hoặc đoạn nhân mạnh liên quan đến giao dịch với bên liên quan. BKS đã kiểm tra đối chiếu các hợp đồng thương mại, nghị quyết HĐQT và công bố thông tin và xác nhận rằng toàn bộ các giao dịch được trình bày đúng và đầy đủ tại thuyết minh số 36 của Báo cáo tài chính riêng năm 2024.

Ban Kiểm soát kiến nghị tiếp tục duy trì nguyên tắc phê duyệt trước đối với mọi giao dịch với bên liên quan có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, đồng thời yêu cầu công bố thông tin kịp thời, rõ ràng để đảm bảo tính minh bạch và bình đẳng cho cổ đông.

IX. Giao dịch với thành viên hội đồng quản trị và ban điều hành:

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, rà soát toàn diện các giao dịch giữa Công ty và các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý cấp cao theo đúng quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Trong năm tài chính 2024, không phát sinh bất kỳ giao dịch tài chính, kinh tế hoặc chuyển nhượng tài sản nào giữa Công ty với các cá nhân nêu trên có thể dẫn đến xung đột lợi ích hoặc tư lợi cá nhân. BKS đã kiểm tra toàn bộ hồ sơ thù lao, thưởng, chi phí công tác, chi trả các quyền lợi liên quan và xác nhận rằng tất cả đều được thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy chế tài chính nội bộ.

Ngoài ra, không ghi nhận bất kỳ khoản chi trả lợi ích nào cho người thân, đơn vị có liên quan hoặc các pháp nhân có sự tham gia điều hành của thành viên HĐQT và Ban điều hành. Tính minh bạch trong phê duyệt chi trả, thanh toán chi phí và ghi nhận chi phí liên quan đến lãnh đạo được đảm bảo tuân thủ nguyên tắc kiểm soát nội bộ.

BKS đánh giá cao việc HĐQT và Ban điều hành duy trì nguyên tắc liêm chính tài chính, tránh xung đột lợi ích và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC. Việc không phát sinh giao dịch bất thường trong kỳ phản ánh sự chuẩn hóa ngày càng cao của hệ thống kiểm soát chi tiêu liên quan đến nhân sự cấp cao trong Công ty.

X. Kết luận:

Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát toàn diện trong năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị chức năng đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hệ thống kiểm soát nội bộ, công tác quản lý tài chính, hoạt động công bố thông tin và minh bạch hóa dữ liệu doanh nghiệp được triển khai đồng bộ, không phát hiện sai phạm trọng yếu hoặc vi phạm quy định có tính chất hệ thống. Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán và phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính – kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận chức năng trong quá trình kiểm tra, giám sát; đồng thời đề nghị tiếp tục duy trì và phát huy mô hình quản trị minh bạch, kiểm soát rủi ro dựa trên dữ liệu, nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ và giám sát các khoản đầu tư dài hạn.

XI. Xác nhận và chữ ký:

Báo cáo này được thông qua tại cuộc họp toàn thể Ban Kiểm soát ngày 16/5/2025 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tập thể Ban Kiểm soát cam kết chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu và các đánh giá tại báo cáo này.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐTN năm 2025;
 - Lưu: VT, BKS.
- (Tài liệu ĐHĐCĐ 2025).



Nguyễn Văn Sang

Số: 698/BC-CSTB

Tây Ninh, ngày 25 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên;
Ban Tổng Giám đốc trình trước Đại hội cổ đông báo cáo về hoạt động của Công ty CP cao su Tân Biên trong năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2024:

I. Đặc điểm tình hình

Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên có vốn Nhà nước chiếm 98,46% vốn điều lệ. Tổng số cán bộ công nhân viên, người lao động 810 người; Tổ chức biên chế Công ty hiện nay theo mô hình 02 cấp: Công ty - Đội SX/Xưởng chế biến mủ cao su (gồm 04 Đội SX, 01 Xưởng chế biến mủ cao su). Diện tích cao su của Công ty 5.542,03 ha; trong đó diện tích khai thác 2.369,62 ha (diện tích tự khai thác là 1.738,97 ha, diện tích nhượng quyền khai thác 630,65 ha); diện tích kiến thiết cơ bản 2.639,82 ha. Hoạt động chính của Công ty là: trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cao su và một số lĩnh vực khác.

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, năm 2007 Công ty đã thành lập công ty con là Công ty CP Cao su Tân Biên Kampong Thom để đầu tư cho 02 Công ty tại Vương quốc Campuchia là Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên Kampong Thom và Công ty TNHH Cao su Mê Kong thực hiện dự án trồng cao su. Tổng diện tích vườn cây cao su khai thác năm 2024 của hai công ty này là 12.957,91 ha thuộc 02 tỉnh Kampong Thom và Preah Vihear, Vương Quốc Campuchia.

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp Ủy Đảng, UBND, Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các Ban trực thuộc; sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh Tây Ninh; sự phối hợp, hỗ trợ nhiệt tình và có hiệu quả của chính quyền và nhân dân các xã trên địa bàn Công ty trú đóng.

Tại 02 dự án cao su của Công ty tại Vương quốc Campuchia: các dự án đã từng bước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất như: Văn phòng làm việc các nông trường, xí nghiệp; khu vực nhà đội khai thác và khu vực công nhân đã được đầu tư cơ bản đồng bộ nên đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện làm việc và thu nhập của người lao động được cải thiện. Các chế độ, chính sách của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước Campuchia từ đó người lao động an tâm công tác, gắn bó làm việc lâu dài với Công ty tại các dự án.

2. Khó khăn

* Tại Công ty CP cao su Tân Biên:

- **Đối với vườn cây KTCB:** Đơn giá nhân công lao động, các chi phí nguyên liệu đầu vào như: phân bón, máy thi công (gồm các hạng mục khoan hố, cây chăm sóc) trong năm tăng nên ảnh hưởng đến công tác quản lý suất đầu tư trên vườn cây.

- **Đối với vườn cây khai thác:**

Tổng diện tích vườn cây khai thác năm 2024 của Công ty: 2.369,62 ha (trong đó: diện tích vườn cây tự khai thác 1.738,97 ha). Hơn 40% diện tích vườn cây khai thác

của Công ty đang trong giai đoạn già cỗi, miêng cạo cao (diện tích vườn cây nhóm 3 và tận thu: 966,50 ha, chiếm 40,79%). Diện tích vườn cây nhóm 1: 1.403,12 ha, chiếm 59,21%. Năng suất vườn cây thấp 1,34 tấn/ha.

Tình trạng công nhân tiếp tục nghỉ việc dẫn đến thiếu lao động, nên từ Quý I/2024 đến quý III/2024, Công ty xây dựng phương án nhượng quyền vườn cây khai thác bên ngoài với diện tích 630,65 ha, trong tổng số 630,65 ha xin nhượng quyền năm 2024, tiếp tục thực hiện nhượng quyền vào năm 2025 với diện tích 298,16 ha.

Tình trạng nắng hạn kéo dài từ cuối tháng 12/2023 đến tháng 4/2024, đầu tháng 5/2024 thời tiết mới có mưa rải rác nên Công ty tổ chức cạo xả trễ hơn 1 tháng so với năm 2023 (năm 2023 cạo xả đầu tháng 4); mặt khác vào tháng 09/2024 cơn bão Yagi ảnh hưởng ít nhiều đến tiến độ thực hiện kế hoạch sản lượng và ảnh hưởng đến sinh trưởng, chất lượng vườn cây trồng tái canh năm 2024.

- **Về công tác tiêu thụ sản phẩm:** Trong năm 2024, việc thực hiện thanh toán cho hợp đồng dài hạn ký kết với khách hàng tại Nga bằng tiền USD gặp khó khăn do các biện pháp trừng phạt của Mỹ nhằm vào hệ thống tài chính Nga, việc chuyển tiền ra vào nước này cũng trở nên hạn chế. Bên cạnh đó, biến động khó lường về tình hình chính trị, ảnh hưởng chiến tranh Nga-Ukraine và các nước khu vực Trung Đông ngày càng căng thẳng nên thị trường tiêu thụ cao su ít nhiều chịu ảnh hưởng, nhất là khâu vận chuyển hàng hóa đường biển.

- **Về công tác bán cây cao su già:** Từ năm 2023 đến năm 2024, ngành gỗ gặp nhiều khó khăn dẫn đến các đơn vị trúng thầu cưa cắt rất chậm (bình quân cắt 2-3 ha/ngày so với số lượng diện tích cao su cưa cắt là 631,50 ha) nên gây nhiều khó khăn trong việc bàn giao mặt bằng để phục vụ công tác trồng cao su tái canh năm 2024 tại đơn vị.

* **Tại 02 dự án trồng cao su tại Vương quốc Campuchia:** Khó khăn chung cả 02 dự án là tình hình lao động vẫn còn biến động và thiếu hụt, công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.1. Công tác sản xuất

- Tổng sản lượng cao su khai thác (bao gồm sản lượng đã nhượng quyền khai thác) đến ngày 31/12/2024 được 3.174,02 tấn, đạt 105,80% so với kế hoạch (3.000 tấn).

Trong đó:

+ Sản lượng cao su Công ty tự khai thác: 2.262,56 tấn, đạt 101,46% so với kế hoạch 2.230 tấn. Năng suất vườn cây khai thác đạt 1,34 tấn/ha.

+ Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác: 911,46 tấn, đạt 118,37% so với kế hoạch 770 tấn.

- Công ty tổ chức thu mua mủ cao su từ các hộ tiểu điền bên ngoài, năm 2024 sản lượng cao su thu mua mủ tiểu điền được 819,02 tấn, đạt 81,90% so với kế hoạch năm 1.000 tấn.

- Tổng sản lượng cao su chế biến (từ mủ Công ty khai thác và thu mua) đạt: 3.441,78 tấn/ 3.505 tấn đạt 98,20% kế hoạch năm.

Trong đó:

+ Chế biến từ mủ Công ty khai thác: 2.601,82 tấn.

+ Chế biến từ mủ thu mua: 839,96 tấn.

1.2. Công tác kinh doanh

a. Tiêu thụ sản phẩm cao su:

- Tổng sản lượng cao su tiêu thụ của Công ty năm 2024 đạt 14.714,40 tấn cao su các loại, đạt 127,95% kế hoạch năm (11.500 tấn).

Trong đó:

- + Nội tiêu được: 9.710,52 tấn. Doanh thu đạt: 418,233 tỷ đồng.
- + Xuất khẩu được: 5.003,88 tấn. Doanh thu đạt: 203,560 tỷ đồng.
- Doanh thu cao su đạt 621,79 tỷ đồng, đạt 150,79% so với kế hoạch (412,36 tỷ đồng); giá bán bình quân là 42,26 triệu đồng/tấn, đạt 117,85% so với giá bán kế hoạch là 35,86 triệu đồng/tấn.

Trong đó:

- + Giá bán cao su tự khai thác: 48,49 triệu đồng/tấn.
- + Giá bán cao su thu mua: 46,44 triệu đồng/tấn.
- + Giá bán hàng hóa cao su: 40,60 triệu đồng/tấn.

b. Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách:

Tổng doanh thu năm 2024 được: 904,10 tỷ đồng đạt 139,6% so với kế hoạch năm 647,586 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 278,31 tỷ đồng đạt 121,5% so với kế hoạch năm 229,001 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế được: 237,25 tỷ đồng, đạt 123,33% so với kế hoạch năm 192,36 tỷ đồng.

- Số đã nộp ngân sách được: 80,50 tỷ đồng, đạt 111,9% so với kế hoạch năm 71,9 tỷ đồng.

- Trong năm, đã thực hiện chia cổ tức năm 2023 là 22% tương đương số tiền chi trả cho các cổ đông là: 193,48 tỷ đồng.

1.3. Công tác tái canh cao su và chăm sóc vườn cây KTCB

a) Công tác tái canh: Đến ngày 02/08/2024 Công ty đã hoàn thành công tác tái canh năm 2024: 532,59 ha, đạt 100% kế hoạch năm 2024.

*** Về chăm sóc vườn cây KTCB:**

Công ty tiếp tục thực hiện và chăm sóc vườn cây KTCB với diện tích là 2.639,82 ha. Trong điều kiện suất đầu tư thấp, Công ty đã áp dụng cơ giới hóa trong công tác chăm sóc vườn cây như: sử dụng máy cày đập cỏ, máy bón phân, máy cao áp phun phòng trị bệnh đã góp phần tiết giảm chi phí suất đầu tư.

Vườn cây được theo dõi và chăm sóc thường xuyên. Công tác bón phân, công tác tỉa chồi, công tác bảo vệ thực vật được thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật. Công tác bảo vệ vườn cây, công tác phòng chống cháy được đảm bảo. Nhìn chung vườn cây KTCB sinh trưởng và phát triển đạt yêu cầu.

b. Xây lắp và mua sắm thiết bị:

Trong năm 2024, Công ty chỉ triển khai thực hiện đầu tư các công trình cần thiết đáp ứng phục vụ sinh hoạt cho người lao động, nhu cầu sản xuất tại đơn vị và đáp ứng các quy định của pháp luật về môi trường, phòng cháy chữa cháy. Nhìn chung, công tác đầu tư tuân thủ theo quy định, các công trình thiết bị đầu tư đưa vào phục vụ sản xuất đã phát huy tính hiệu quả thiết thực.

Giá trị đầu tư XDCB năm 2024 (bao gồm trả lãi vay) đạt 53.342 tỷ/ 79,53 tỷ đồng đạt 84,26% kế hoạch.

1.4. Công tác đầu tư trong nước và nước ngoài:

1.4.1. Đầu tư trong nước:

Năm 2024, Công ty không thực hiện hoạt động thoái vốn và góp vốn đầu tư.

1.4.2. Đầu tư nước ngoài:

*** Kết quả hợp nhất kinh doanh 02 Công ty** (Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên – Kampong Thom và Công ty TNHH Cao su Mê Kông):

- Tổng doanh thu: 969,58 tỷ đồng, đạt 118,04 % so với kế hoạch 821,37 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 331,92 tỷ đồng đạt 203,02% so với kế hoạch 163,49 tỷ đồng. Trong đó:

+ Lợi nhuận hoạt động SXKD cao su:	334,57 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận từ gia công:	0 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận hoạt động tài chính:	-5,39 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận khác:	-0,176 tỷ đồng.

*** Đánh giá chung hoạt động 02 dự án:**

Nhìn chung, trong năm 2024 bên cạnh những mặt thuận lợi, tình hình hoạt động SXKD tại 02 dự án trồng cao su đầu tư tại Vương quốc Campuchia gặp khó khăn chủ yếu là lực lượng lao động thường xuyên biến động, thiếu hụt lao động nhất là lao động trực tiếp.

Nhờ được sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT Công ty, sự điều hành linh động của Ban lãnh đạo Công ty cùng với quyết tâm, đồng lòng, đoàn kết của toàn thể CB.CNV người lao động nên các chỉ tiêu về SXKD trong năm 2024 đều đạt và vượt kế hoạch.

Công ty CP Cao su Tân Biên- Kampongthom đã thực hiện chia, tạm ứng cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 6,5%/cổ phiếu cho các cổ đông với tổng số tiền chi trả 93,21 tỷ đồng và tại dự án 1 trong năm đã trả hết nợ vay ngân hàng.

Với kết quả SXKD đạt được như trên là tiền đề, động lực để đơn vị phấn đấu hơn nữa ở những năm tiếp theo.

1.5. Công tác lao động, tiền lương

a) Lao động

- Lao động đầu kỳ: 865 người.
- Tăng trong kỳ: 160 người.
- Giảm trong kỳ: 215 người.
- Lao động cuối kỳ: 810 người.

b. Tiền lương

- Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động năm 2024: 66,15 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân đạt 5,6 triệu đồng/người/tháng
- Thu nhập bình quân: 8,35 triệu đồng/người/tháng.

1.6. Công tác Thi đua khen thưởng, thực hiện chứng nhận các danh hiệu:

- UBND tỉnh Tây Ninh: Tặng 04 bằng khen với các thành tích như sau: có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do UBND tỉnh Tây Ninh tổ chức, phát động năm 2023; Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" năm 2023; Có thành tích xuất sắc, đạt giải nhì tại Vòng Chung kết Hội thi tìm hiểu quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng; Đã ủng hộ 100 triệu đồng cho Chương trình "Xóa nhà tạm, nhà dột nát" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025.

- Tập đoàn Công Nghiệp Cao su Việt Nam:

+ Đối với Công ty: Tặng cờ thưởng phong trào thi đua đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2024, Giấy khen đạt thành tích xuất sắc hoàn thành trước kế hoạch sản lượng năm 2024.

+ Tặng Giấy khen cho 30 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trong SXKD và công tác chuyên môn năm 2023, tặng bằng khen cho 08 tập thể và 36 cá nhân có thành tích xuất sắc trong SXKD và công tác chuyên môn năm 2023 và công nhận tập thể lao động xuất sắc năm 2023 cho 10 tập thể.

- Trung ương Hội Liên Hiệp Thanh niên Việt Nam: công nhận đạt giải thưởng Sao Vàng Đất Việt năm 2024.

*** Công tác khác:**

Trong năm 2024, Công ty được tổ chức GFA đánh giá duy trì chứng chỉ rừng bền vững VFCS/PEFC, với tổng diện tích cao su là 4.426,11 ha (trong đó: NTCS Bồ Túc 2.426,99 ha và NTCS Suối Ngô 1.999,12 ha) và được tổ chức SGS đánh giá duy trì chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC-CoC và DDS. Ngoài ra, Công ty triển khai rà soát, đánh giá lần đầu thực hiện chứng chỉ rừng VFCS/PEFC tại 02 Nông trường cao su Tân Hiệp và Nông trường cao su Xa Mát với diện tích 1.976,61 ha, nhằm hướng tới mục tiêu thực hiện Phương án Quản lý rừng bền vững cho toàn bộ diện tích cao su mà Công ty đang quản lý.

Bên cạnh đó, nhằm thực hiện đáp ứng yêu cầu Quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR) Công ty đã hoàn thành lập các hồ sơ, bổ sung bản đồ số, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu khả năng truy xuất nguồn gốc đến vườn cây và cung cấp các tài liệu thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình của PEFC đối với quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng (PEFC EUDR DDS) đảm bảo việc truy xuất truy xuất nguồn gốc tất cả các sản phẩm mủ của Công ty.

5. Đánh giá chung

Trong năm 2024, bên cạnh yếu tố thuận lợi về giá bán tiêu thụ tăng cao so với các năm trước đây góp phần mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh tích cực, Công ty còn gặp khó khăn đối với tình trạng thiếu hụt lao động, sản lượng vườn cây thấp do năng suất thấp 1,33 tấn/ha, các yếu tố bất lợi về thời tiết và đặc biệt tình hình mất cấp mủ diễn biến phức tạp, khó khăn trong công tác bảo vệ mủ cao su khai thác trên vườn cây làm ảnh hưởng đến công tác thực hiện sản lượng khai thác.

Để hoàn thành kế hoạch năm 2024 đề ra, Công ty đã thực hiện các giải pháp như: (i) thực hiện tốt các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động, tiền lương của người lao động được quan tâm thực hiện theo đúng quy định góp phần động viên khuyến khích toàn thể CBCNV người lao động hăng say, ra sức thi đua tích cực trong hoạt động sản xuất; (ii) Triển khai vận động công nhân cạo choàng các phần cây không có người đứng và cạo bù những ngày nghỉ lễ, nghỉ do mưa để góp phần tăng sản lượng thu hoạch; (iii) phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng chống mất cấp mủ; (iv) mua sắm hàng hóa phục vụ sản xuất và đầu tư qua hình thức đấu thầu góp phần tiết giảm chi phí, giảm giá thành.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024 của Công ty đạt được một số kết quả tích cực như sau: Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt đạt 904,10 tỷ đồng và 278,3 tỷ đồng, bằng 139,6% và 121,5% so với kế hoạch đề ra.

Song song đó các mặt về đời sống vật chất, tinh thần CB-CNV, các chế độ chính sách cho người lao động trong năm được Công ty chú trọng quan tâm và thực hiện tốt, qua đó đã động viên tinh thần CB-CNV, người lao động tích cực trong lao động sản xuất, an tâm công tác góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đề ra.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Về sản xuất kinh doanh

- Diện tích cao su khai thác: 2.480,83 ha.

- Tổng sản lượng cao su khai thác: 3.300 tấn. Trong đó:

+ Sản lượng cao su Công ty tự khai thác: 2.584 tấn.

- + Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác: 716 tấn.
- Năng suất bình quân: 1,33 tấn/ha.
- Thu mua mủ cao su nguyên liệu: 1.000 tấn.
- Thu mua cao su thành phẩm: 5.000 tấn.
- Sản lượng cao su chế biến (Mủ Công ty và thu mua): 3.584 tấn.
- Tổng sản lượng tiêu thụ: 8.600 tấn. Trong đó:
 - + Xuất khẩu: 2.700 tấn.
 - + Nội tiêu: 5.900 tấn.
- Giá bán tiêu thụ cao su bình quân 47,50 triệu đồng/tấn. Trong đó: Giá bán mủ cao su khai thác 47,60 triệu đồng/tấn.
- Tổng doanh thu: 633,693 tỷ đồng. (Trong đó: Doanh thu từ hoạt động SXKD cao su: 408,535 tỷ đồng)
- Lợi nhuận trước thuế: 224,764 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu: 14,31%/mệnh giá.
- Phân đầu thu nhập bình quân trên 7,8 triệu đồng/người/tháng.

2. Thanh lý, tái canh, chăm sóc

- Diện tích cao su thanh lý: 521,03 ha.
- Diện tích cao su tái canh: 539,31 ha.
- Diện tích chăm sóc cao su KTCB: 2.633,32 ha.

3. Đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính dài hạn

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư XDCB: 64,047 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Đầu tư XDCB: 58,9 tỷ đồng. Trong đó: Đầu tư nông nghiệp: 46,595 tỷ đồng.
 - + Trả nợ vay ngân hàng: 4,8 tỷ đồng.

4. Các giải pháp thực hiện:

1. Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giữ vững sự đoàn kết thống nhất giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, tập thể người quản lý và người lao động tạo nên sức mạnh tổng hợp làm cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ SXKD.

2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 67/CT-HĐQTCSVN ngày 19/2/2025 của Tập đoàn về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 đối với các đơn vị thành viên. Trong đó chú trọng đề ra cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận tối thiểu 10%, sản lượng khai thác vượt tối thiểu 7%, nâng cao năng suất lao động vượt tối thiểu 10%, sắp xếp bộ máy tổ chức, lao động theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng hiệu quả,...

3. Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp và đúng quy định pháp luật hiện hành. Rà soát sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng, đơn vị cho phù hợp tình hình thực tế theo Nghị quyết số 345/NQ-HĐQT CSTB ngày 13/11/2024 của HĐQT Công ty về việc thống nhất Đề án sắp xếp bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động và tỷ lệ lao động gián tiếp của Công ty.

4. Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý nhằm hạ giá thành sản xuất bảo đảm hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Tăng cường công tác quản lý suất đầu tư, kết hợp trồng xen canh nhằm đảm bảo không vượt suất đầu tư; xây dựng phương án nhượng quyền khai thác đối với diện tích thiếu lao động khai thác; tiếp tục thực hiện hợp tác đầu tư trồng luân canh, xen canh cây trồng khác trên diện tích chờ tái canh hoặc chờ chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

6. Quản lý kỹ thuật, chăm sóc và khai thác vườn cây cao su đúng quy trình kỹ thuật nhằm cải thiện năng suất, chất lượng vườn cây. Đảm bảo chất lượng nguyên liệu từ vườn cây đến nhà máy. Chú trọng công tác đào tạo tay nghề cho người lao động.

7. Tăng cường công tác bảo vệ phòng chống mất cắp mũ. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương làm tốt công tác phòng chống mất cắp mũ, bảo vệ tài sản, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên các địa bàn Công ty trú đóng.

8. Tổ chức thu mua mũ cao su tiểu điền trên địa bàn và tìm kiếm khách hàng gia công mũ cao su để sử dụng tối đa công suất của Nhà máy, tạo việc làm cho người lao động, đảm bảo kinh doanh có lãi, tăng doanh thu, tăng thu nhập cho người lao động.

9. Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm, giữ gìn mối quan hệ với khách hàng truyền thống, đảm bảo việc khai thác, chế biến đến đầu bán hàng hết đến đó, không để tồn kho nhiều.

10. Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015; Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO/IEC17025:2017; Vận hành quản lý hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm CoC từ khâu khai thác đến khâu tiêu thụ sản phẩm, tiếp tục triển khai thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo VFCS/PEFC-FM theo định hướng 100% diện tích cao su được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững nhằm nâng cao giá trị sản phẩm của Công ty nói riêng và thương hiệu của Tập đoàn nói chung; Tiếp tục triển khai thực hiện tuân thủ Quy định chống phá rừng của Liên minh Châu Âu EUDR; Triển khai thực hiện các giải pháp về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế. Xây dựng các giải pháp quảng bá, tiếp thị sản phẩm là mũ và gỗ cao su có chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

11. Chú trọng việc đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên chọn cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo dài hạn, ngắn hạn, cập nhật các chế độ chính sách mới nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho người quản lý và người lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

12. Tổ chức thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy hoạt động SXKD theo hướng ứng dụng công nghệ số, tự động nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, nâng cao năng suất lao động.

13. Thực hiện tốt công tác lao động, tiền lương, các chế độ chính sách đối với người lao động; chủ động tìm kiếm nguồn lao động và tuyển dụng kịp thời đáp ứng nhu cầu sản xuất.

14. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát đầu tư ở Công ty con (2 dự án tại Campuchia) và các Công ty liên doanh, liên kết để thực hiện tốt nhiệm vụ và đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận.

32
Y
N
U
Ê
N
TAY

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên. Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐTN năm 2025;
- TV.HĐQT, BKS, B.TGD Cty;
- Lưu: VT.



Lâm Thanh Phú

***Phụ lục 1: Kết quả SXKD năm 2024 tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH năm 2024/KH năm 2024
I. Công tác Sản xuất tiêu thụ		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1. Diện tích cao su:				
- Diện tích cao su khai thác	ha	2.369,62	2.369,62	100%
+ <i>Diện tích cao su tự khai thác</i>	ha	1.738,97	1.738,97	100%
+ <i>Diện tích nhượng quyền khai thác</i>		630,65	630,65	100%
- Diện tích cao su KTCB	ha	2.639,82	2.639,82	100%
- Diện tích cao su thanh lý trong kỳ	ha	631,60	631,60	100%
- Diện tích cao su tái canh	ha	532,59	532,59	100%
2. Năng suất	tấn/ha	1,27	1,34	105,51%
3. Sản lượng cao su khai thác.	tấn	3.000	3.174,02	105,80%
- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	2.230	2.262,56	101,46%
- Sản lượng Cao su nhượng quyền	tấn	770	911,46	118,37%
4. Cao su thu mua	tấn	1.000	819,02	81,90%
5. Cao su chế biến	tấn	3.505	3.441,78	98,20%
5.1. <i>Mủ cao su khai thác</i>	<i>tấn</i>	2.505	2.601,82	103,87%
5.2. <i>Mủ cao su thu mua</i>	<i>tấn</i>	1.000	839,96	84,00%
6. Hàng hóa Cao su mua vào	tấn	8.000	9.495,36	118,69%
7. Cao su tiêu thụ	tấn	11.500	14.714,40	127,95%
+ Xuất khẩu và UTXK	tấn	3.000	5.003,88	166,80%
+ Nội tiêu	tấn	8.500	9.710,52	114,24%
8. Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	35,86	42,26	117,85%
II. Doanh thu và lợi nhuận				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	647.586	904.106	139,61%
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	229.001	278.313,9	121,53%
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	192.366	237.252,5	123,33%
III. Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	71.876	80.505,40	112,01%
IV. Tiền lương				
- Lao động bình quân	Người	1.055	994	94,22%
- Tổng quỹ lương	Triệu đồng	70.135	66.148	94,32%
- Lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	5,54	5,55	100,10%
- Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	7,80	8,35	107,05%



***Phụ lục 2: Kế hoạch năm 2025 tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH năm 2025/KH năm 2024
I. Công tác Sản xuất tiêu thụ		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1. Diện tích cao su:		5542,03	5.653,46	102,01%
- Diện tích cao su khai thác	ha	2.369,62	2.480,83	104,69%
+ Diện tích cao su tự khai thác	ha	1.738,97	1.942,21	111,69%
+ Diện tích nhượng quyền khai thác	ha	630,65	538,62	85,41%
- Diện tích cao su KTCB	ha	2.639,82	2.633,32	99,75%
- Diện tích cao su tái canh	ha	532,59	539,31	101,26%
2. Năng suất	tấn/ha	1,27	1,33	104,72%
3. Sản lượng cao su khai thác.	tấn	3.000	3.300,00	110,00%
- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	2.230	2.584,00	115,87%
- Sản lượng nhượng quyền khai thác	tấn	770	716,00	92,99%
4. Cao su thu mua	tấn	1.000	1.000	100,00%
5. Cao su chế biến	tấn	3.505	3.584	102,25%
6. Hàng hóa Cao su mua vào	tấn	8.000	5.000	62,50%
7. Cao su tiêu thụ	tấn	11.500	8.600	74,78%
8. Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	35,86	47,50	132,47%
II. Doanh thu và lợi nhuận				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	647.586	633.693	97,85%
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	229.001	224.764	98,15%
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	192.366	198.899	103,40%
III. Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	71.876	60.404	84,04%
IV. Nhu cầu vốn đầu tư	Triệu đồng	84.330	64.047	75,95%
1. Đầu tư XDCB	Triệu đồng	79.530	58.900	74,06%
2. Thanh toán vốn thiếu năm trước	Triệu đồng		347	
3. Trả nợ gốc vay dài hạn	Triệu đồng	4.800	4.800	100,00%
V. Tiền lương				
- Lao động bình quân	Người	1.055	1.151	109,10%
- Tổng quỹ lương	Triệu đồng	70.135	82.263	117,29%
- Lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	5,54	5,96	107,51%
- Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	7,80	7,80	100,00%